

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 61/TC-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 1993

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

***Hướng dẫn thực hiện việc lập hoá đơn chứng từ,
khi mua bán và cung ứng dịch vụ thu tiền***

Thi hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 2759/KTTH ngày 10/06/1993 của Văn phòng Chính phủ về chấn chỉnh việc lập hoá đơn chứng từ khi mua bán hàng và cung ứng dịch vụ thu tiền, Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Ngày 17/11/1988 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) có Quyết định số 292/CT về việc lập chứng từ mua bán hàng và cung ứng dịch vụ thu tiền, Liên Bộ Tài Chính - Tổng cục Thống kê đã có Thông tư số 58/TT-LB ngày 23/12/1998 hướng dẫn thi hành.

Đến nay, nhiều tổ chức kinh tế, cơ quan đoàn thể và lực lượng vũ trang, nhất là các hộ kinh doanh cá thể không chấp hành nghiêm túc, gây nhiều sơ hở trong công tác quản lý tài chính, gây thất thu thuế. Một số cá nhân lợi dụng để tham ô, tiêu xài lãng phí tài sản và tiền bạc của công.

Để thiết lập lại trật tự kỷ cương trong lĩnh vực quản lý tài chính, thúc đẩy nhanh việc triển khai chế độ kế toán (nhất là kế toán tư nhân) đưa việc lập hoá đơn chứng từ vào nền nếp, chống chi tiêu lãng phí, chống tham nhũng và trốn lậu thuế, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các cấp các ngành phải chỉ đạo chấn chỉnh việc lập hoá đơn chứng từ khi mua bán hàng và cung ứng dịch vụ thu tiền, đồng thời giao cho Bộ Tài chính quy định chế độ khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử phạt đối với các trường hợp vi phạm.

2. Theo các văn bản hiện hành thì tất cả các tổ chức và cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, cơ quan hành chính sự nghiệp và các đơn vị lực lượng vũ trang có mua bán hàng và cung ứng dịch vụ thu tiền đều phải lập hoá đơn chứng từ theo quy định, cụ thể là:

a. Các tổ chức và cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ khi bán hàng hoặc cung ứng dịch vụ phải lập hoá đơn giao cho khách hàng. Mọi tổ chức và cá nhân khi mua hàng hoặc thuê cung ứng dịch vụ phải yêu cầu bên bán, bên thực hiện dịch vụ lập hoá đơn giao cho mình để làm chứng từ thanh quyết toán thuế, thanh quyết toán tài chính.

b. Các trường hợp mua bán hàng hoá lặt vặt, thực hiện cung ứng dịch vụ giá trị thấp (mỗi lần thu tiền trị giá dưới 50.000 đồng) nếu người mua không yêu cầu thì có thể không phải lập hoá đơn chứng từ. Người nông dân, người làm kinh tế phụ gia đình trực tiếp bán sản phẩm do mình sản xuất ra không phải lập hoá đơn bán hàng. Theo Nghị định số 29/HĐBT ngày 09/03/1988 của Hội đồng Bộ trưởng thì các hoạt động sản xuất và dịch vụ sản xuất thuộc kinh tế gia đình phải có đủ các điều kiện sau đây:

Những người làm kinh tế gia đình phải là công nhân viên chức, xã viên hợp tác làm thêm ngoài giờ quy định của cơ quan, xí nghiệp, đơn vị tập thể;

Những người làm cùng phải là bố, mẹ, vợ, chồng và các con ngoài độ tuổi lao động và có tên trong hộ khẩu gia đình.

Hoạt động sản xuất, dịch vụ sản xuất của người về hưu nếu không thuộc kinh tế cá thể, tư nhân được coi là kinh tế gia đình.

Trường hợp có 1 người trở lên trong độ tuổi lao động không phải là công nhân viên chức Nhà nước hay xã viên hợp tác xã chuyên làm trong hộ gia đình đã có 3 năm thì phải chuyển sang đăng ký kinh doanh cá thể.

Các trường hợp ghi ở điểm (b) trên đây, tuy không phải lập hoá đơn chứng từ, nhưng các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, các đơn vị hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang phải lập bảng thống kê ghi rõ: tên và địa chỉ của đối tượng mua hoặc bán hàng; số lượng và trị giá từng loại hàng hoá ... và ghi chép cập nhật vào sổ sách kế toán theo đúng chế độ kế toán thống kê của Nhà nước.

3. Các loại hoá đơn chứng từ sử dụng trong thanh toán tiền mua bán hàng và cung ứng dịch vụ đều phải là chứng từ do Bộ Tài chính thống nhất phát hành, đó là: